

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày 28 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Xuân Hùng

- Bà Ly Giờ Gụ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Quý Sửu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2022/TLST-ST ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Giàng Thị M (tên gọi khác: Không), sinh ngày 07 tháng 9 năm 1999, tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn P, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; Dân tộc: H.Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Giàng A S (đã chết), con bà Vàng Thị R - sinh năm 1970, hiện trú tại thôn P, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo không có chồng; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Bị cáo là người thường xuyên sử dụng chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/5/2022 đến ngày 06/5/2022 được hủy bỏ Quyết định gia hạn tạm giữ, áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại tại thôn P, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị M:*** Bà Phạm Thị Thương - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- ***Người chứng kiến:*** Chị Vàng Thị L.

Nơi cư trú: Thôn L, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 01/5/2022, tại đường liên thôn thuộc thôn P, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai, tổ công tác Đoàn Biên phòng Y đang làm nhiệm vụ thì phát hiện một người phụ nữ đi xe mô tô biển kiểm soát 24HB-102.24 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Người phụ nữ này khai tên là Giàng Thị M, sinh năm 1999, trú tại thôn P, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai. Giàng Thị M đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc 01 gói nilon màu đen giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác yêu cầu Giàng Thị M mở gói nilon màu đen ra thì phát hiện bên trong có một lớp nilon màu xanh dương chứa 03 gói nhỏ (trong đó 02 gói được gói bằng nilon màu hồng, 01 gói được gói bằng nilon màu xanh), bên trong cả 03 gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và tạm giữ 01 xe mô tô màu đồng, bạc nhãn hiệu DETECH biển kiểm soát 24HB-102.24, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Giàng Thị M, 01 điện thoại di động hiệu VSMART đã qua sử dụng có gắn 02 sim Viettel và Vinaphone; 01 giấy Chứng minh nhân dân mang tên Giàng Thị M.

Qua đấu tranh Giàng Thị M khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 01/5/2022, Giàng Thị M đang đi bộ ở đường cách nhà khoảng 200 mét thì gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ điều khiển xe mô tô kiểu dáng Win, xe không có biển kiểm soát đến hỏi Giàng Thị M có mua ma túy không, Giàng Thị M đồng ý mua 3.000.000 đồng tiền ma túy. Sau đó, Giàng Thị M về nhà lấy 3.000.000 đồng quay lại đưa cho người đàn ông này. Người đàn ông này nhận tiền và bảo Giàng Thị M khoảng 12 giờ đi đến đoạn đường khu vực rừng già ở thôn D, người đàn ông sẽ để ma túy ở ven đường bên phải phủ lá cây tươi lên trên. Sau khi thống nhất địa điểm giao nhận ma túy Giàng Thị M đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Giàng Thị M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24HB-102.24 đi đến địa điểm mà người đàn ông đã dặn thì thấy ở ven đường bên phải có phủ lá cây tươi. Giàng Thị M bỏ lá cây ra thì thấy có 01 gói ma túy được gói ngoài bằng nilon màu đen. Giàng Thị M cất gói ma túy vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi về nhà, khi đang trên đường về nhà thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Y phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 115/GĐMT ngày 02/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 13,08 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Giàng Thị M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng

Thị M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Trong đó:

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Giàng Thị M từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 12,48 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh dương, 01 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định.

Tuyên trả cho bị cáo 01 xe máy màu đồng, bạc hiệu DETECH, biển kiểm soát 24HB-102.24 đã qua sử dụng, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Giàng Thị M.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử tuyên nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị M trình bày luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Giàng Thị M từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Thị M đã khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nên ngày 01/5/2022 bị cáo đã mua 3.000.000 đồng ma túy của một người đàn ông không quen biết ở khu vực gần nhà của bị cáo thôn P, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai với mục đích sử dụng cho bản thân, khi bị cáo đi lấy ma túy về thì bị bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và

các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ. Bản kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai kết luận khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 13,08 gam Heroine, do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Giàng Thị M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo hiểu rất rõ tệ nạn ma túy đã và đang trở thành hiểm họa lớn của toàn nhân loại, cũng như mọi quốc gia, ma túy làm gia tăng các loại tội phạm, bạo lực, vắt cạn kiệt nhân lực, tài chính, hủy diệt sức khỏe của con người và là tác nhân của căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS. Bị cáo cũng hiểu rõ Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mọi hành vi, vi phạm đều phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật. Hiểu rất rõ điều đó song do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, ham ăn chơi đua đòi nên bị cáo đã nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân bị cáo đã tàng trữ 13,08 gam Heroine. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy đối với bị cáo cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy.

[5]. Về các vấn đề liên quan trong vụ án:

Liên quan trong vụ án này còn có người nam giới theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo ở khu vực gần nhà bị cáo thuộc thôn P, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra, do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này, nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, gia đình thuộc hộ nghèo, do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 13,08 gam Heroine đã trích mẫu 0,6 gam Heroine để giám định không hoàn lại, còn lại 12,48 gam Heroine cùng 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh dương, 01 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được tái niêm phong hoàn lại cơ quan trung cầu, xét thấy chất ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với các mảnh nilon, bì thư niêm phong ban đầu gửi giám định không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy màu đồng, bạc hiệu DETECH, biển kiểm soát 24HB-102.24 đã qua sử dụng, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Giàng Thị M. Quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản của Giàng Thị M. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ nên áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 điện thoại di động vỏ ngoài màu xanh, hiệu VSMART đã qua sử dụng có gắn 02 sim Viettel và Vinaphone; 01 giấy Chứng minh nhân dân mang tên Giàng Thị M. Quá trình điều tra xác định đây không phải là vật chứng của vụ án nên ngày 11/5/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Giàng Thị M.

Đến nay bị cáo Giàng Thị M không có ý kiến gì về tài sản đã nhận lại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo:

Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng đối với bị cáo là đúng, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và việc tranh tụng tại phiên tòa để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về hình phạt là quá nhẹ, không phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Giàng Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Giàng Thị M 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ từ ngày 01/5/2022 đến ngày 06/5/2022.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên tịch thu 12,48 gam Heroine cùng 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh dương, 01 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định, tất cả được niêm phong trong 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của các bên tham gia và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị M ngày 01/5/2022 tại thôn P, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai” đề tiêu hủy.

Trả lại cho Giàng Thị M 01 xe máy màu đồng, bạc hiệu DETECH, biển kiểm soát 24HB-102.24 đã qua sử dụng, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Giàng Thị M.

(Toàn bộ vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/5/2022).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Giàng Thị M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát;
- CQCSĐT CA huyện Bát Xát;
- CQ THAHS CA huyện Bát xát (02);
- Sở tư pháp LC;
- Bị cáo; Người bào chữa cho BC;
- Thi hành án hình sự (02);
- Chi cục THA dân sự huyện Bát Xát;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng